

Số: /HD-TLĐ
(DỰ THẢO)

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

HƯỚNG DẪN
Đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, để thống nhất việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn các cấp hàng năm gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031, Điều lệ Công đoàn Việt Nam, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn, xây dựng tổ chức công đoàn ngày càng vững mạnh.

- Làm căn cứ để bình xét thi đua, khen thưởng tổ chức, cá nhân hàng năm.

2. Yêu cầu

- Việc đánh giá, xếp loại phải bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khách quan, công minh, chính xác; rõ việc, rõ cấp, rõ sản phẩm, rõ thời gian, rõ trách nhiệm; kết hợp việc lấy mức độ hài lòng của đoàn viên làm thước đo để đánh giá, xếp loại.

- Khắc phục triệt để bệnh hình thức, thành tích, không thực chất, ngăn ngừa gian lận trong đánh giá, xếp loại.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN

1. Đối tượng áp dụng

Công đoàn xã, phường, đặc khu; công đoàn khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế; công đoàn đơn vị sự nghiệp trung ương; công đoàn đại học quốc gia, đại học vùng, đại học khác; Nghiệp đoàn Nghề cá Việt Nam; công đoàn tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty, tổ chức tín dụng, tài chính, ngân hàng trực thuộc công đoàn cấp trên cơ sở; công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở.

2. Điều kiện đánh giá, xếp loại

Tổ chức công đoàn mới thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, phải có thời gian hoạt động từ đủ 10 tháng trở lên (tính đến thời điểm đánh giá).

III. NGUYÊN TẮC ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn phải phù hợp với các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công đoàn Việt Nam.
2. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, toàn diện, công bằng, phù hợp với đặc điểm của từng loại hình công đoàn.
3. Công đoàn cấp dưới tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại; công đoàn cấp trên trực tiếp thẩm định, nhận xét, quyết định xếp loại công đoàn cấp dưới.

IV. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Tiêu chí chấm điểm (thang điểm 100)

1.1. Đối với công đoàn xã, phường, đặc khu; công đoàn khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế; công đoàn đơn vị sự nghiệp trung ương; công đoàn đại học quốc gia, đại học vùng, đại học khác; Nghiệp đoàn Nghề cá Việt Nam; công đoàn tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty, tổ chức tín dụng, tài chính, ngân hàng trực thuộc công đoàn cấp trên cơ sở:

a) Nhóm tiêu chí 1: Hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở, đoàn viên công đoàn, người lao động (40 điểm)

- Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ.
- Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS trực thuộc thương lượng tập thể, ký kết và giám sát thực hiện thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT), đối thoại tại nơi làm việc.
- Hướng dẫn CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở triển khai các chương trình phúc lợi, các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với đoàn viên, người lao động.
- Hướng dẫn hỗ trợ CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ tổ chức Công đoàn; tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên, quản lý đoàn viên; thành lập công đoàn cấp cơ sở; công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức công đoàn hằng năm; tham gia xây dựng đảng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng, kết nạp.
- Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS phối hợp với chuyên môn thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, người lao động.
- Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở tổ chức đại hội, hội nghị theo quy định. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác công đoàn đối với cán bộ công đoàn trực thuộc.
- Chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở thực hiện tốt công tác thu, chi, quản lý tài chính công đoàn theo quy định.

b) Nhóm tiêu chí 2: Chấp hành và thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động công đoàn (40 điểm)

- Việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp

luật của Nhà nước và Nghị quyết của công đoàn cấp trên; xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch công tác năm đảm bảo chất lượng, hiệu quả và sát với định hướng chỉ đạo của công đoàn cấp trên.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện quy chế hoạt động của ban chấp hành, ban thường vụ; phân công nhiệm vụ lãnh đạo, điều hành, phát huy vai trò, trách nhiệm của từng uỷ viên.

- Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức, sinh hoạt, hoạt động công đoàn theo Điều lệ Công đoàn Việt Nam; xây dựng tập thể đoàn kết; đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn.

- Tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu do công đoàn cấp trên chỉ đạo và nghị quyết đại hội công đoàn cấp mình đề ra.

- Xây dựng, triển khai thực hiện tốt kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát của uỷ ban kiểm tra công đoàn. Thực hiện kiểm tra cùng cấp về chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn theo kế hoạch.

- Thực hiện tốt công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở đảm bảo chỉ tiêu được giao.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác công đoàn cho cán bộ công đoàn trực thuộc.

- Thực hiện tốt công tác thu - chi, quản lý, sử dụng, giám sát việc sử dụng tài chính công đoàn theo quy định.

- Tổ chức tốt các phong trào trong nữ CNVCLĐ, chăm sóc sức khỏe sinh sản, bảo vệ quyền lợi lao động nữ.

- Thực hiện thủ tục cải cách hành chính, chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động công đoàn.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

c) Nhóm tiêu chí 3: Công đoàn tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách đối với đoàn viên, người lao động (20 điểm)

- Tham gia góp ý xây dựng chính sách của địa phương/ngành liên quan đến lao động, việc làm, an sinh xã hội; phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách lao động, giải quyết tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể, bảo đảm an ninh trong công nhân lao động.

- Phối hợp với chính quyền, chuyên môn tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, người lao động.

- Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động; giải quyết tranh chấp lao động; ngừng việc tập thể, đình công; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- Xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền nhân dân trong sạch, vững mạnh; xây dựng văn hoá trong doanh nghiệp.

- Xây dựng quy chế phối hợp và tổ chức thực hiện, giám sát việc thực hiện

quy chế phối hợp hoạt động giữa công đoàn với các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Tham gia kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam đối với CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở trực thuộc; giải quyết, tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của NLĐ tại doanh nghiệp chưa thành lập tổ chức công đoàn khi có yêu cầu.

- Tham gia giám sát, phản biện xã hội theo quy định pháp luật.

1.2. Đối với công đoàn cơ sở:

a) Nhóm tiêu chí 1: Thực hiện chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ (40 điểm)

- Hướng dẫn, hỗ trợ đoàn viên, người lao động giao kết hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc, đại diện cho đoàn viên trong đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động và kiến nghị với chính quyền, cơ quan chức năng, đơn vị, doanh nghiệp bảo đảm việc làm, thu nhập, đời sống, an sinh xã hội.

- Cử đại diện tham gia các hội đồng trong tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp (áp dụng đối với nơi có CĐCS) để xem xét, giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động.

- Chủ trì giám sát hoặc tham gia giám sát thực hiện chính sách, pháp luật, nội quy, quy chế, thỏa ước lao động tập thể và các vấn đề liên quan đến quyền lợi đoàn viên, NLĐ tại nơi làm việc.

- Phối hợp với người sử dụng lao động triển khai Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, tổ chức hội nghị người lao động.

- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc, an toàn vệ sinh lao động và chăm sóc sức khỏe cho người lao động.

b) Nhóm tiêu chí 2: Công tác xây dựng Đảng, tổ chức Công đoàn vững mạnh, phát triển đoàn viên (40 điểm)

- Tham gia xây dựng tổ chức Đảng, giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng bồi dưỡng, kết nạp; xây dựng đơn vị, doanh nghiệp phát triển bền vững.

- Triển khai kế hoạch hoạt động công đoàn, xây dựng và thực hiện các quy chế hoạt động (quy chế nội bộ của công đoàn, quy chế phối hợp với các tổ chức liên quan).

- Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn.

- Công tác phát triển đoàn viên, quản lý đoàn viên; tích cực cử cán bộ công đoàn cơ sở tham gia các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực cho cán bộ công đoàn đoàn cơ sở.

- Tập hợp, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đoàn viên trong nghề nghiệp và cuộc sống.

- Tổ chức sinh hoạt công đoàn theo quy định; mở sổ ghi chép nội dung,

diễn biến các cuộc họp công đoàn; thực hiện quản lý, lưu trữ hồ sơ.

- Thực hiện việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của công đoàn đúng quy định của pháp luật và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo định kỳ.

c) Nhóm tiêu chí 3: Công tác tuyên truyền, giáo dục, xây dựng giai cấp công nhân (20 điểm)

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên công đoàn, NLD thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghĩa vụ công dân và các nghị quyết của tổ chức Công đoàn.

- Nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho đoàn viên và người lao động.

- Tổ chức các phong trào thi đua; tích cực tham gia hoạt động văn hóa, thể thao, xã hội từ thiện do công đoàn các cấp phát động.

1.3. Đối với nghiệp đoàn cơ sở:

a) Nhóm tiêu chí 1: Thực hiện chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLD (40 điểm)

- Tổ chức đối thoại, kiến nghị với chính quyền, cơ quan chức năng bảo đảm việc làm, thu nhập, đời sống, an sinh xã hội cho đoàn viên nghiệp đoàn cơ sở.

- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc, an toàn vệ sinh lao động và chăm sóc sức khỏe cho người lao động.

b) Nhóm tiêu chí 2: Công tác xây dựng Đảng, tổ chức Công đoàn vững mạnh, phát triển đoàn viên (40 điểm)

- Phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú cho đảng kết nạp; xây dựng tập thể nghiệp đoàn cơ sở phát triển bền vững.

- Triển khai kế hoạch hoạt động của nghiệp đoàn cơ sở, xây dựng và thực hiện các quy chế hoạt động (quy chế phối hợp, quy chế nội bộ).

- Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động của nghiệp đoàn cơ sở.

- Tập hợp, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đoàn viên trong nghề nghiệp và cuộc sống. Tích cực tham gia, hỗ trợ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Thực hiện tốt công tác phát triển, quản lý đoàn viên; tích cực cử cán bộ nghiệp đoàn cơ sở tham gia các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực cho cán bộ nghiệp đoàn cơ sở.

- Tổ chức sinh hoạt định kỳ theo quy định, mở sổ ghi chép nội dung, diễn biến các cuộc họp công đoàn; thực hiện quản lý, lưu trữ hồ sơ.

- Thực hiện quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của nghiệp đoàn cơ sở đúng quy định của pháp luật và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo định kỳ.

c) Nhóm tiêu chí 3: Công tác tuyên truyền, giáo dục, xây dựng giai cấp công nhân (20 điểm)

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên công đoàn thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghĩa vụ công dân và các nghị quyết của tổ chức Công đoàn.

- Nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho đoàn viên và người lao động.

- Tổ chức các phong trào thi đua phù hợp ngành nghề của nghiệp đoàn cơ sở; tích cực tham gia hoạt động văn hóa, thể thao, xã hội từ thiện do công đoàn các cấp tổ chức, phát động.

2. Tiêu chí xếp loại chất lượng (04 mức)

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

Là công đoàn được chọn từ các đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ với số lượng không quá 20% tổng số được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ, đồng thời đạt các điều kiện sau đây:

- Xây dựng và thực hiện có hiệu quả các quy chế hoạt động; thực hiện tốt vai trò chăm lo, đại diện bảo vệ quyền lợi, đoàn viên, NLD;

- Là tổ chức công đoàn tiêu biểu, có nhiều đổi mới, sáng tạo trong hoạt động công đoàn; các chỉ tiêu cốt lõi như: Phát triển đoàn viên; thu tài chính; ký thỏa ước lao động tập thể đều đạt hoặc vượt kế hoạch;

- Không xảy ra ngừng việc tập thể hoặc đình công trái pháp luật;

- Không có tai nạn lao động chết người tại nơi làm việc do lỗi chủ quan;

- Không có cán bộ công đoàn chuyên trách hoặc ủy viên ban chấp hành bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; không mất đoàn kết nội bộ và không có khiếu nại, tố cáo.

(không áp dụng đối với Nghiệp đoàn Nghề cá Việt Nam tại gành đầu dòng 2, 3, 4) nêu trên.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Có tổng số điểm đạt từ 80 điểm trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ: Có tổng số điểm đạt từ 50 điểm đến dưới 80 điểm.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ: Có tổng số điểm dưới 50 điểm hoặc những đơn vị có trên 50 điểm thuộc vào một trong các trường hợp sau:

- Để xảy ra mất đoàn kết nội bộ nghiêm trọng, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ.

- Để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nghiêm trọng hoặc trong việc quản lý tài chính công đoàn tại đơn vị.

- Để xảy ra tai nạn lao động chết người (do lỗi chủ quan), ngừng việc tập thể, đình công trái pháp luật (*(Nghiệp đoàn Nghề cá Việt Nam không thuộc đối tượng này)*); có cán bộ, đoàn viên vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên và bị truy tố, xét xử, phạt tù theo bản án, quyết định có hiệu lực của toà án.

- Ban chấp hành, ban thường vụ cùng cấp bị xử lý kỷ luật.
- Những đơn vị thuộc diện phải đánh giá, xếp loại nhưng không thực hiện.

(đối với công đoàn xã, phường, đặc khu; công đoàn khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế; công đoàn đơn vị sự nghiệp trung ương; công đoàn đại học quốc gia, đại học vùng, đại học khác; công đoàn tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty, tổ chức tín dụng, tài chính, ngân hàng trực thuộc công đoàn cấp trên cơ sở: Nếu có từ 1/3 số lượng CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở trực thuộc trở lên bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ).

3. Phương pháp đánh giá, xếp loại

- Căn cứ tiêu chí chấm điểm tại Hướng dẫn này, các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương, công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn xây dựng biểu điểm phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn từng loại hình tổ chức công đoàn quy định tại Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các nhóm tiêu chí chấm điểm tại Hướng dẫn này để chỉ đạo công đoàn cấp dưới chấm điểm, đánh giá, xếp loại hằng năm.

- Đối với công đoàn đơn vị sự nghiệp giáo dục thực hiện đánh giá, xếp loại theo năm học; các loại hình tổ chức công đoàn còn lại thực hiện khi kết thúc năm công tác.

- Kết hợp giữa tự đánh giá, chấm điểm của cấp công đoàn được đánh giá với thẩm định, chấm điểm của công đoàn cấp trên trực tiếp.

4. Quy trình đánh giá, xếp loại

- Bước 1: Ban chấp hành công đoàn căn cứ bảng tiêu chí chấm điểm để tự chấm điểm, thảo luận, lấy ý kiến đoàn viên công đoàn, biểu quyết mức xếp loại của cấp mình và hoàn thiện hồ sơ gửi lên công đoàn cấp trên trực tiếp.

- Bước 2: Ban thường vụ công đoàn được giao quyền quản lý trực tiếp thẩm định, xem xét, quyết định xếp loại tổ chức công đoàn trực thuộc.

- Bước 3: Kết thúc việc đánh giá, xếp loại công đoàn cấp dưới, các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương, công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn tổng hợp, báo cáo kết quả gửi về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo quy định.

5. Hồ sơ đánh giá, xếp loại

Hồ sơ đánh giá, xếp loại hằng năm gửi công đoàn cấp trên, gồm có:

- Tờ trình đề nghị công nhận kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của tổ chức công đoàn.
- Biên bản họp ban chấp hành/ban thường vụ thông qua kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn.
- Báo cáo tổng kết hoạt động năm của tổ chức công đoàn.
- Bảng tự chấm điểm theo mẫu quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

1.1. Ban Quan hệ Lao động

- Tham mưu chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cấp công đoàn triển khai thực hiện Hướng dẫn này.

- Tổng hợp ý kiến, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung những nội dung của Hướng dẫn không còn phù hợp thực tiễn, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn các cấp.

- Hằng năm, tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn trình Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn.

1.2. Các ban, đơn vị liên quan

Có trách nhiệm phối hợp với Ban Quan hệ Lao động Tổng Liên đoàn triển khai thực hiện Hướng dẫn này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của ban, đơn vị.

2. Đối với liên đoàn lao động tỉnh, thành phố; công đoàn ngành trung ương; công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn

- Cụ thể hóa các nội dung của Hướng dẫn này phù hợp với từng loại hình tổ chức công đoàn trực thuộc.

- Hằng năm, chỉ đạo công đoàn cấp dưới xây dựng chương trình, kế hoạch công tác năm; hướng dẫn công đoàn cấp dưới đánh giá, xếp loại tổ chức công đoàn đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn công đoàn cấp dưới; tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm công tác đánh giá, xếp loại tổ chức công đoàn và có giải pháp tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn trong các cấp công đoàn trực thuộc.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại tổ chức công đoàn gửi về Tổng Liên đoàn (qua Ban Quan hệ Lao động) trước ngày **20/01** của năm sau.

3. Đối với công đoàn xã, phường, đặc khu; công đoàn khu công nghiệp; công đoàn đơn vị sự nghiệp trung ương; công đoàn đại học quốc gia, đại học vùng, đại học khác; Nghiệp đoàn Nghề cá Việt Nam; công đoàn tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty, tổ chức tín dụng, tài chính, ngân hàng trực thuộc công đoàn cấp trên cơ sở

- Hằng năm, xây dựng chương trình/kế hoạch công tác đảm bảo sự lãnh đạo cấp ủy trực tiếp, sát nghị quyết của Công đoàn, sát với nội dung hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng công đoàn của công đoàn cấp trên.

- Hướng dẫn các CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn hằng năm bảo đảm đúng loại hình tổ chức (*không áp dụng đối với Nghiệp đoàn Nghề cá Việt Nam*).

- Căn cứ hướng dẫn của công đoàn cấp trên, tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng công đoàn cấp mình; tổ chức thẩm định, đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở trực thuộc hằng năm (*không áp dụng đối với Nghiệp đoàn Nghề cá Việt Nam nội dung này*). Tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn hằng năm báo cáo công đoàn cấp trên trực tiếp.

4. Đối với công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở

- Hằng năm, ban chấp hành (ban thường vụ) CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở xây dựng kế hoạch công tác sát định hướng chỉ đạo của công đoàn cấp trên, sát ngành, nghề, nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị, doanh nghiệp; tổ chức phổ biến kịp thời cho đoàn viên công đoàn biết để thực hiện và thể hiện việc giám sát hoạt động của công đoàn tại cơ sở.

- Theo chỉ đạo, hướng dẫn của công đoàn cấp trên, ban chấp hành (ban thường vụ) CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở tổ chức đánh giá, lấy ý kiến đoàn viên công đoàn, tự xếp loại và tổng hợp kết quả báo cáo công đoàn cấp trên theo quy định.

Hướng dẫn này có hiệu lực từ ngày ký, thay thế Hướng dẫn số 44/HD-TLĐ ngày 11/4/2026 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn (khóa XIII) và được phổ biến đến các cấp công đoàn.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cấp công đoàn phản ánh kịp thời về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (qua Ban Quan hệ Lao động) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

*** Nơi nhận:**

- Ban Thường vụ Đảng ủy TLĐ;
- Thường trực BTV Tổng Liên đoàn;
- Ủy viên Ban Thường vụ Tổng Liên đoàn;
- Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn;
- Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố;
- Công đoàn ngành trung ương, CĐ tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn;
- Các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn;

*** Đồng Kính gửi:**

- Đảng ủy MTTQ, CĐTTW;
- Ban Thường trực UBTWMTTWVN;
- Các tỉnh, thành ủy; đảng ủy bộ, ngành TW;
- Đảng ủy Tổng Liên đoàn.
- Lưu: VT, QHLD.

Nguyễn Anh Tuấn